TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115/2024/QĐST- DS	*Tháp Mười, ngày 19 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2024/TLST-DS, ngày 16 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1953.

Địa chỉ: ấp 2, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: 1/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964.

2/ Anh Huỳnh Công K, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: ấp 2, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị H và anh Huỳnh Công K đồng ý liên đới trả cho ông Bùi Văn T số tiền còn thiếu là 165.000.000đ (một trăm sáu mươi lăm triệu đồng) không yêu cầu tính lãi, theo biên nhận tiền ngày 22/12/2023.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày Quyết định sơ thẩm có hiệu lực cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Bùi Văn T được miễn án phí theo Nghị quyết số 326/2016.

- Bà Nguyễn Thị H được miễn án phí theo Nghị quyết số 326/2016.

- Anh Huỳnh Công K phải chịu số tiền án phí là là 2.062.5000đ (hai triệu

không trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu: HSVA(T Tuấn)

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Tuấn